

Số: /SNN-TT&BVTV
V/v hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc
và bảo tồn cây chè cổ thụ

Lai Châu, ngày tháng năm 2021

Kính gửi: UBND các huyện, thành phố.

Căn cứ Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về các biện pháp lâm sinh;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 22/3/2021 của HĐND tỉnh quy định chính sách về phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ điều kiện đất đai, khí hậu, thời tiết trên địa bàn tỉnh.

Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc và bảo tồn cây chè cổ thụ trên địa bàn tỉnh như sau:

I. KỸ THUẬT TRỒNG, CHĂM SÓC CHÈ TRÊN ĐẤT TRÓNG

1. Chuẩn bị đất trồng

Trước khi trồng 02 tháng tiến hành phát dọn thực bì. Tùy theo mức độ che phủ của thảm thực vật và độ dốc địa hình, thực bì được xử lý theo phương thức như sau:

- Đối với những diện tích có thực bì che phủ $\geq 30\%$ hoặc độ dốc $\geq 15^{\circ}$: Tiến hành phát thực bì theo băng song song với đường đồng mức (băng phát 50% diện tích lô, băng chừa 50% diện tích lô). Thực bì sau khi phát tiến hành băm thành từng đoạn $< 1\text{m}$ và dọn xếp vào băng chừa.

- Đối với những diện tích có thực bì che phủ $< 30\%$ và độ dốc $< 15^{\circ}$: Tiến hành phát trắng toàn bộ thực bì trên diện tích lô. Thực bì sau khi phát tiến hành băm thành từng đoạn $< 1\text{m}$ và rải đều ra toàn bộ lô.

2. Làm đất

Trước khi trồng 01 tháng tiến hành cuốc hố trồng; hố trồng được cuốc theo đường đồng mức, kích thước hố $30 \times 30 \times 30\text{cm}$, bố trí hố so le theo hình nanh sấu giữa các hàng; khi cuốc để lớp đất mặt sang một bên, lớp đất đáy sang một bên. Sau khi cuốc hố 20 ngày tiến hành lấp hố. Lấp một phần lớp đất mặt tơi xốp (khoảng $1/3$ hố) trộn đều với toàn bộ lượng phân hữu cơ vi sinh, phân lân, sau

đó tiếp tục lấp đất đầy hố.

3. Thời vụ

Bắt đầu mùa mưa và thời gian kết thúc trồng trong tháng 7, tháng 8 tùy tình hình thời tiết hàng năm để thực hiện trồng cho phù hợp.

4. Tiêu chuẩn giống chè

Sử dụng cây giống được sản xuất từ vật liệu nhân giống lấy từ cây giống chè Shan đảm bảo nguồn gốc theo quy định, trồng bằng cây con có bầu. Cây giống phải khỏe mạnh, sinh trưởng phát triển tốt, lá màu xanh sáng, thân cây thẳng cứng cáp, không bị sâu bệnh; chiều cao vút ngọn từ 40 cm trở lên, đường kính thân từ 0,5 cm trở lên và có từ 10 lá thật trở lên, mức hóa nâu thân cây từ 50% trở lên, không bị tổn thương cơ giới; cây phải được ngắt bỏ hết nụ hoa.

5. Kỹ thuật trồng

- Mật độ, khoảng cách: Mật độ trồng 2.000 – 3.000 cây/ha tùy điều kiện thực tế (cây cách cây 1,6 - 2m, hàng cách hàng 2 - 2,5m).

- Cách trồng: Trồng vào những ngày mát trời, mưa nhỏ hoặc nắng nhẹ; Dùng cuốc khơi rộng lòng hố vừa đủ đặt bầu, chiều sâu hơn chiều cao của bầu từ 1 - 2 cm, xé bỏ vỏ bầu, tránh không để vỡ bầu và đặt cây con ngay ngắn thẳng đứng vào giữa hố. Dùng đất tơi xới lấp đầy hố cao bằng cổ rễ cây, nén chặt đất xung quanh bầu. Vun đất thành hình mũi rùa, cao hơn mặt đất tự nhiên 4 - 5 cm để tránh đọng nước vào gốc cây khi trời mưa.

6. Chăm sóc

- Trồng dặm: Nương chè phải được trồng dặm cây con ngay từ năm đầu sau trồng, vào những chỗ mất khoảng, để đảm bảo nương chè đồng đều về mật độ, bầu cây con trồng dặm có cùng tuổi với cây trồng trên nương, đã được dự phòng khoảng 5%. Trồng dặm vào những ngày râm mát, có mưa nhỏ hoặc sau mưa to. Thời gian trồng dặm tốt nhất vào tháng 4 - tháng 5, có mưa nhỏ, đất đủ ẩm.

- Bón phân:

+ Năm thứ nhất:

* Bón lót trước khi trồng (tính cho 01 ha): Bón lót trước khi trồng với lượng 660 – 1.000 kg phân hữu cơ vi sinh và 130 – 200 kg supe lân, trộn phân đều với đất trước khi trồng 10 ngày (sau khi cuốc hố trồng 20 ngày).

* Bón thúc: Sau trồng 1,5 tháng, lượng bón (tính cho 01 ha) 15 - 20kg đạm Ure, 10 - 15kg kali Clorua.

+ Bón phân thời kỳ kiến thiết cơ bản (năm thứ 2, năm thứ 3):

* Lượng bón:

Loại chè	Loại phân	Lượng bón (kg/ha)	Thời gian bón (vào tháng)
Năm thứ 2 sau trồng	Đạm Ure	20 - 30	3-4, 8-9
	Supe lân	130 - 200	3-4
	Kali clorua	15 - 20	3-4, 8-9
	Phân HCVS	330 - 500	3-4
Năm thứ 3 sau trồng	Đạm Ure	30 - 45	3-4, 8-9
	Supe lân	130 - 200	3-4
	Kali clorua	20 - 30	3-4, 8-9
	Phân HCVS	400 - 600	3-4

* Cách bón: Trộn đều phân, đào rãnh xung quanh cách gốc cây 25 - 30 cm (năm thứ 2), 30 - 40 cm (năm thứ 3) rãnh sâu 10 - 15 cm, cho phân xuống rồi lấp kín đất (đối với Đạm Ure và Kali clorua mỗi lần bón 50% tổng lượng bón thúc/năm).

- Phòng trừ cỏ dại:

+ Chăm sóc năm trồng: Phát 1 lần vào tháng 9 - 10. Phát sát gốc dây leo, cây bụi, cỏ dại lần 1 ở cây trồng. Cuộc xới đất, nhặt cỏ xung quanh gốc cây với đường kính 0,6 - 0,8 m, vun đất vào gốc cho cây.

+ Những năm tiếp theo: Phát thực bì 2 lần, lần 1 phát vào tháng 3 - 4, lần 2 phát vào tháng 8 - 9, phát sát gốc dây leo, cây bụi, cỏ dại lần 1 ở cây trồng. Thực hiện trồng dặm sau lần phát thứ nhất, kết hợp với bón phân cho cây. Cuộc xới đất, nhặt cỏ xung quanh gốc cây với đường kính 0,6 - 0,8 m, vun đất vào gốc cho cây sau lần phát thứ 2.

- Phòng trừ sâu bệnh: Theo dõi thường xuyên, kịp thời phát hiện sâu, bệnh phá hoại, để có biện pháp phòng trừ.

- Bảo vệ vùng trồng: Thực hiện các biện pháp bảo vệ cây trồng, nghiêm cấm việc chặt phá cây trồng, cấm chăn thả gia súc vào khu vực trồng cây và thường xuyên quan tâm tới công tác phòng cháy, chữa cháy và phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng.

7. Hái, đôn tỉa tạo tán

- Những năm đầu hái bấm ngọn tạo tán.

- Từ năm thứ 5 - năm thứ 10 đốn phớt những cành trên, giữ độ cao từ 120 - 150 cm, mỗi năm đốn cao thêm 3 - 5 cm, không cắt tia cành lá; thời vụ đốn từ cuối tháng 11 đến hết tháng 12; những nơi thường bị sương muối đốn muộn hơn, đốn sau đợt sương muối nặng.

- Những năm sau: Tia cành tạo tán theo kỹ thuật chăm sóc, bảo tồn chèn cỏ thụ.

II. TRỒNG CHÈ LÀM GIÀU RỪNG TỰ NHIÊN

1. Đối tượng: Thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 7, Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về các biện pháp lâm sinh.

2. Chuẩn bị đất trồng

Trước khi trồng 02 tháng tiến hành phát dọn thực bì. Phát sát gốc dây leo, cây bụi, cỏ dại, để lại những cây mục đích; thực bì sau khi phát tiến hành băm thành từng đoạn < 1m và rải đều ra toàn bộ khu vực phát. Những diện tích thực hiện làm giàu rừng theo băng: phát dọn thực bì trong băng chặt; những diện tích thực hiện làm giàu rừng theo đám: phát dọn thực bì trong đám trồng.

3. Làm đất: Trước khi trồng 01 tháng tiến hành cuốc hố trồng; hố trồng được cuốc theo đường đồng mức, kích thước hố 30x30x30 cm, bố trí hố so le theo hình nanh sấu giữa các hàng; khi cuốc để lớp đất mặt sang một bên, lớp đất đáy sang một bên. Sau khi cuốc hố 20 ngày tiến hành lấp hố. Lấp một phần lớp đất mặt tơi xốp (khoảng 1/3 hố) trộn đều với toàn bộ lượng phân bón lót sau đó tiếp tục lấp đất đầy hố.

4. Thời vụ: Bắt đầu mùa mưa và thời gian kết thúc trồng trong tháng 7, tháng 8 tùy tình hình thời tiết hàng năm để thực hiện trồng cho phù hợp.

5. Kỹ thuật trồng

- Mật độ, khoảng cách: Thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 7 Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về các biện pháp lâm sinh.

- Trồng vào những ngày mát trời, mưa nhỏ hoặc nắng nhẹ; Dùng cuốc khơi rộng lòng hố vừa đủ đặt bầu, chiều sâu hơn chiều cao của bầu từ 1 - 2 cm, xé bỏ vỏ bầu, tránh không để vỡ bầu và đặt cây con ngay ngắn thẳng đứng vào giữa hố. Dùng đất tơi xốp lấp đầy hố cao bằng cổ rễ cây, nén chặt đất xung quanh bầu. Vun đất thành hình mui rùa, cao hơn mặt đất tự nhiên 4 - 5 cm để tránh đọng nước vào gốc cây khi trời mưa.

6. Chăm sóc

- Bón phân: Căn cứ mật độ trồng để tính lượng phân bón tương ứng theo lượng phân bón cho 01 ha đối với cây chè trồng trên đất trồng.

- Các nội dung chăm sóc khác thực hiện như chè trồng trên đất trồng.

7. Hái, đốn tỉa tạo tán

- Những năm đầu hái bấm ngọn tạo tán.

- Từ năm thứ 5 - năm thứ 10 đốn phát những cành trên, giữ độ cao từ 120 - 150 cm, mỗi năm đốn cao thêm 3 - 5 cm, không cắt tỉa cành lá; thời vụ đốn từ cuối tháng 11 đến hết tháng 12; những nơi thường bị sương muối đốn muộn hơn, đốn sau đợt sương muối nặng.

- Những năm sau: Tỉa cành tạo tán theo kỹ thuật chăm sóc, bảo tồn chè cổ thụ.

III. KỸ THUẬT CHĂM SÓC, BẢO TỒN CHÈ CỔ THỤ

1. Đối tượng bảo tồn: Bảo tồn những cây chè cổ thụ có đường kính ngang ngực ($D_{1.3}$) từ 6 cm trở lên, đường kính tán (D_t) từ 1,5 m trở lên; chiều cao từ 2,0 m trở lên.

2. Cơ chế thực hiện: Giao cho cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân và tổ chức đang quản lý, bảo vệ và hưởng chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng thực hiện công tác chăm sóc, bảo tồn.

3. Biện pháp bảo tồn

- Thực hiện bảo tồn tại chỗ, bảo tồn trong môi trường tự nhiên hiện tại nơi cây chè cổ thụ đang phân bố; tiến hành định vị, đánh dấu những cây chè cần bảo tồn, đo diện tích đối với những vùng chè tập trung. Lập bản đồ vùng bảo tồn, xây dựng bản đồ và bảng tọa độ các cây bảo tồn để quản lý, bảo vệ...

- Tổ chức quản lý, bảo vệ đối với diện tích rừng có cây chè đang phân bố theo chính sách quản lý, bảo vệ rừng, chi trả dịch vụ môi trường rừng hiện hành.

4. Biện pháp chăm sóc

- Phát dọn thực bì: Thời gian thực hiện vào tháng 4 hàng năm. Phát dọn thực bì để tạo không gian dinh dưỡng, giảm thiểu sự chèn ép của các loài dây leo, cây bụi và cỏ dại, thúc đẩy cây sinh trưởng và phát triển. Phát sát gốc dây leo, cây bụi, cỏ dại trong vùng bảo tồn, để lại những cây gỗ tái sinh có giá trị phòng hộ, kinh tế. Đối với những cây chè phân tán, không nằm tập trung, tiến hành phát dọn thực bì quanh gốc với đường kính phát bằng đường kính tán cây. Thực bì sau khi phát tiến hành băm thành từng đoạn nhỏ và rải đều trong khu vực phát.

- Bón phân: Thời gian thực hiện vào tháng 5 hàng năm. Bón 01 lần/năm,

khối lượng bón bình quân 2 kg phân NPK cho 01 cây Chè cổ thụ. Tiến hành đào 04 hố (kích thước hố 30x50x30 cm) theo chiều Đông - Tây - Nam - Bắc, ở vị trí mép tán cây chiều xuống, bón đều mỗi hố 0,5 kg phân NPK trong lòng hố. Lấp đầy các hố bằng đất và lá cây mục nát sau khi bón phân.

- Tỉa cành tạo tán: Thời gian thực hiện tốt nhất từ tháng 11 đến tháng 01 năm sau, khi cây chè sinh trưởng chậm. Do đa số cây chè cổ thụ phân bố cao, cạnh tranh dinh dưỡng và ánh sáng với cây rừng tự nhiên, do đó hàng năm cần tiến hành tỉa cành, tạo tán cho cây chè cổ thụ, cắt các thân phụ và cành quá lớn để kích thích các chồi ngủ, chồi nách của cây phát triển thành nhiều cành non mới, tránh làm xước vỏ thân cây, đảm bảo khả năng sinh trưởng và tạo ra bộ khung tán trẻ, khỏe, tăng diện tích bề mặt tán, kích thích sinh trưởng búp non, tăng mật độ và trọng lượng búp, đảm bảo khả năng cho sản phẩm. Tỉa thưa những cây cong queo, sâu bệnh, bị chèn ép, không đáp ứng được mục đích kinh doanh, giữ lại những cây khỏe mạnh, có tán cân đối. Thực hiện tỉa cành tạo tán khi trời râm mát, không đốn khi thời tiết nắng hanh và khi có sương muối. Sau khi xác định những cành cần đốn, đánh dấu vị trí đốn, sử dụng cưa để cắt, lưu ý vết cắt phải phẳng, dứt khoát và không bị dập vỡ. Bôi keo dinh dưỡng lên các vết cắt để kích thích cây nảy chồi.

- Vệ sinh rừng: Sau khi tỉa thưa, tỉa cành tạo tán tiến hành vệ sinh rừng, tiến hành thu gom thân cây, cành cây to ra khỏi khu vực rừng; thu dọn lá, những cành cây nhỏ, có thể băm thành từng đoạn nhỏ và rải đều trên băng trồng hoặc rải vào các gốc cây để tạo mùn và độ ẩm cho cây. Tuyệt đối không được đốt và có biện pháp phòng cháy chữa cháy rừng.

Trên đây là hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc và bảo tồn cây chè cổ thụ của Sở Nông nghiệp và PTNT, đề nghị UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan làm căn cứ triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Ban Giám đốc Sở;
- Phòng Nông nghiệp và PTNT; Kinh tế thành phố;
- Phòng Kế hoạch - Tài chính Sở;
- Lưu: VT, TT&BVTV, KL.

GIÁM ĐỐC

Đặng Văn Châu